TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KỲ ANH** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 38/2020/QĐST-HNGĐ	*Kỳ Anh, ngày 25 tháng 03 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 34/2020/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Chí T; Sinh ngày: 10 – 09 – 1976

Địa chỉ: Thôn Đ, xã P (trước là xã L nay xã P), huyện K, tỉnh Hà Tĩnh

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Bị đơn: Chị Hà Thị H; Sinh ngày: 06 – 12 – 1979

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã P (trước là xã L nay xã P), huyện K, tỉnh Hà Tĩnh

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ các Khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 6, Khoản 7 Điều 26, Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 03 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 03 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Anh Nguyễn Chí T và Chị Hà Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Vợ chồng có 04 con chung:

Họ tên: Nguyễn Thị Thùy D – Sinh ngày 15 tháng 11 năm 1998

Họ tên: Nguyễn Thị Cẩm M – Sinh ngày 30 tháng 02 năm 2000

Họ tên: Nguyễn Tuấn A – Sinh ngày 20 tháng 09 năm 2005

Họ tên: Nguyễn Tuấn N – Sinh ngày 26 tháng 11 năm 2011

Giao con chung Nguyễn Tuấn N cho Anh Nguyễn Chí T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục kể từ ngày quyết định ly hôn của Toà án có hiệu lực cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con của Toà án

Giao con chung Nguyễn Tuấn A giao Chị Hà Thị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục kể từ ngày quyết định ly hôn của Toà án có hiệu lực cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con của Toà án.

Hai Con chung Nguyễn Thị Thùy D và Nguyễn Thị Cẩm M đã đủ tuổi trưởng thành ở với ai là quyền của hai con, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh T, chị H không ai phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng ai.

Anh T, chị H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được phép ngăn cấm và cản trở.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ Chung: Vợ chồng không có nợ chung.

Về án phí: Anh Nguyễn Chí T phải nộp toàn bộ 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005598 ngày 27/02/2020. Nay Anh Nguyễn Chí T được hoàn trả lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự: Anh T, chị H;
- VKS huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã P, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh;
- Phòng nghiệp vụ TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKS nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu Văn thư.

THẨM PHÁN

Đặng Xuân Hoàng